TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẨM LỆ -TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **09**/2022/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Lệ, ngày 07 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG

Căn cứ các điều 212, 213 và 397 của Bộ Luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 58, 81, 82, 83 và 131 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 29 tháng 12 năm 2021 tại Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 325/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

- Ông Bùi Văn Ch, sinh năm 1986; Địa chỉ: K71/06 T, tổ 22, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.

- Bà Cao Thị Thu Th, sinh năm 1991; Địa chỉ: K71/06 T, tổ 22, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa ông Bùi Văn Ch và bà Cao Thị Thu Thđược xác lập trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện vào năm 2013, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng và đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 84/2013 quyển số 01/2012 ngày 30/7/2013.Vì vậy, đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.c

Sau khi kết hôn ông Bùi Văn Ch và bà Cao Thị Thu Thchung sống tại K71/06 T, tổ 22, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.

Trong quá trình chung sống đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, hay cãi vả, cuộc sống chung

không hạnh phúc. Nay, ông Bùi Văn Ch và bà Cao Thị Thu Thxét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không còn yêu thương quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau nên ông bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông, bà được thuận tình ly hôn.

Xét thấy, ông Bùi Văn Ch và bà Cao Thị Thu Thđã thật sự tự nguyện thuận tình ly hôn, mâu thuẫn giữa ông Bùi Văn Ch và bà Cao Thị Thu Thđã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, hôn nhân không tồn tại trên thực tế nên cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận đơn yêu cầu thuận tình ly hôn của ông bà.

[2] Về quan hệ con chung: Ông Bùi Văn Ch và bà Cao Thị Thu Thxác nhận không có

[3] Về tài sản chung: Ông Bùi Văn Ch và bà Cao Thị Thu Thtự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông Bùi Văn Ch và bà Cao Thị Thu Thxác nhận không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Bùi Văn Ch và bà Cao Thị Thu Thtự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Ông Bùi Văn Ch và bà Cao Thị Thu Thxác nhận không có

- Về quan hệ tài sản chung: Ông Bùi Văn Ch và bà Cao Thị Thu Thtự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Bùi Văn Ch và bà Cao Thị Thu Thxác nhận không có.

2. Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm ông Bùi Văn Ch và bà Cao Thị Thu Th mỗi người phải chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* đã nộp tại biên lai thu số 0001629 ngày 26/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Như vậy, ông Bùi Văn Ch và bà Cao Thị Thu Thđã nộp đủ lệ phí HNGĐ

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :
- VKSND Q. Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS Q. Cẩm Lệ;
- UBND phường Hòa An;

THẨM PHÁN

- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Trương Thị Hai